

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2018/HS-ST

Ngày: 18/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dự.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Mạnh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Minh Nhiên.

Bà Nguyễn Thị Nhung.

Bà Nguyễn Thị Huệ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Duy Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

VĂN PHÚ T - Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1970 tại huyện H, tỉnh B. Nơi cư trú: Thôn S, xã L, huyện H, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Văn Phú Q và bà Lưu Thị H (đều đã chết); có vợ là Dương Thị M, sinh năm 1968 và 3 con (lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 1998).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/4/2014, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 04 (bốn) tháng tù về “Tội buôn lậu” (Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2014/HSST).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/12/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Nguyễn Văn Duy - Văn phòng luật sư Lỗ Hữu Thạch thuộc Đoàn luật sư tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 06/12/2017, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hòa Bình, Phòng Trinh sát ngoại tuyến Công an tỉnh Hòa Bình, Công an huyện M làm nhiệm vụ tại Km 123+700 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, bắt quả tang Văn Phú T, sinh năm 1970, chỗ ở: xã L, huyện H, tỉnh B điều khiển xe moto nhãn hiệu WEVERSX, BKS 88S3 - 5965 hướng Sơn La - Hà Nội có biểu hiện nghi vấn đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trong sườn trái và phải xe moto BKS 88S3 - 5965 do T điều khiển có tổng cộng 06 gói nilong màu đen, bên trong có 40 gói nilong màu xanh đều chứa các viên nén màu hồng, màu xanh. T khai nhận đó là ma túy tổng hợp (hồng phiến) bị cáo mua để bán.

Hồi 15 giờ cùng ngày 06/12/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Hòa Bình tiến hành mở niêm phong, cân xác định trọng lượng trích mẫu gửi giám định và niêm phong vật chứng thu giữ của Văn Phú T có 7938 viên nén hình trụ (trong đó có 7856 viên màu hồng, 82 viên màu xanh) có tổng trọng lượng là 781,59 gam.

Tại Kết luận giám định số 03/KLGD-CAT-PC54 ngày 31/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hòa Bình kết luận:

7938 viên nén hình trụ (7856 viên màu hồng, 82 viên màu xanh) thu giữ khi bắt quả tang Văn Phú T ngày 06/12/2017 có tổng trọng lượng là 781,59 gam (bảy trăm tám một phẩy năm mươi chín gam).

Các viên nén hình trụ trong 40 gói ký hiệu từ M1 đến M40 trong hộp niêm phong ghi tên Văn Phú T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Văn Phú T khai nhận: Khoảng tháng 10 năm 2017, Văn Phú T gặp một người đàn ông quê ở tỉnh S không quen biết tại thành phố H, T

làm quen với người này để mua ma túy tổng hợp (hồng phiến) nên đã lấy số điện thoại người này và lưu trong danh bạ điện thoại là “A ba”. Sau đó, T gọi cho người đàn ông này và hỏi mua ma túy, người đàn ông trả lời hẹn 03 ngày sau gặp mặt sẽ bàn. Khoảng 03 ngày sau T và người đàn ông này gặp nhau ở thành phố H (T không nhớ địa điểm), T hỏi giá mua hồng phiến, người đàn ông nói giá một gói hồng phiến là 9.000.000đ (Chín triệu đồng), nếu đồng ý thì sẽ đưa T đến địa điểm để mua bán ma túy. T đồng ý. Sau đó T và người này đi xe khách đến địa điểm cột mốc ghi “S 122km” bên phải QL6 hướng Hà Nội - Sơn La thì T và người đàn ông xuống xe. Người này nói khi lên mua ma túy đến địa điểm này thì gọi điện thoại, T đồng ý và đi xe khách về nhà còn người đàn ông đi đâu T không biết.

Khoảng tối ngày 04/12/2017, T chuẩn bị 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng), gọi cho người đàn ông hôm trước hẹn trưa ngày 05/12/2017 sẽ đến tỉnh S, nếu có thì cứ đưa thêm cho T, khi nào bán xong T sẽ lên trả tiền. Người đàn ông đồng ý và bảo T đến nơi thì gọi.

Khoảng trưa ngày 05/12/2017, T cho số tiền 120.000.000đ (Một trăm hai mươi triệu đồng) vào bóp xe moto nhãn hiệu WEVERSX, BKS 88S3-5965 rồi một mình điều khiển xe đi tỉnh S. Khi đến địa điểm hẹn trời đã tối, T gọi cho người đàn ông trên. Khoảng 30 phút sau người đàn ông đi bộ theo hướng Sơn La - Hà Nội đi đến, bảo T đưa tiền và xe để đi lấy ma túy. T bảo tiền để trong bóp xe và giao xe cho người đàn ông rồi lên đồi ở lề đường bên phải QL6 hướng Hà Nội - Sơn La để đợi. Khoảng 3 giờ sau, người đàn ông quay lại và nói với T ma túy đã được giấu trong xe. Do tin tưởng, T không kiểm tra lại mà đi về luôn còn người đàn ông đi đâu không rõ. Trên đường về đến Km 123 + 700 Quốc lộ 6 thuộc địa phận xóm V, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình, thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Hòa Bình phối hợp với Phòng Cảnh sát giao thông - Công an tỉnh Hòa Bình, Phòng Trinh sát ngoại tuyến tỉnh Hòa Bình, Công an huyện M làm nhiệm vụ bắt quả tang cùng tang vật đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy bán tổng hợp cho Văn Phú T do căn cước lý lịch chưa rõ ràng, chưa xác minh điều tra làm rõ nên chưa đủ cơ sở giải quyết.

Đối với xe moto BKS 88S3-5965. Ngày 20/6/2017 Cơ quan công an tỉnh Hòa Bình quyết định tách lưu kho vật chứng công an tỉnh Hòa Bình để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS-P1 ngày 14 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Văn Phú T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo Văn Phú T khai nhận: Cơ quan công an thu giữ quả tang tại sườn trái và sườn phải xe moto nhãn hiệu WEVERSX, BKS 88S3-5965 do Văn Phú T điều khiển 06 gói nilong màu đen, bên trong có 40 gói nilong màu xanh chứa 7.938 viên màu hồng, màu xanh là ma túy tổng hợp (hồng phiến) của bị cáo, bị cáo mua để sử dụng. Khi bị bắt quả tang đầu óc bị cáo không tỉnh táo nên đã khai mua ma túy để bán lại, điều đó là không đúng. Quá trình điều tra bị cáo không bị ép cung, không bị mớm cung hoặc bị dùng nhục hình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tội danh cho bị cáo.

Trình bày lời luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Văn Phú T về tội danh mua bán trái phép chất ma túy. Sau khi đánh giá chứng cứ buộc tội, trọng lượng, loại ma túy; tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện. Theo đó, đề nghị: Áp dụng điểm e khoản 4 Điều 194, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Văn Phú T chung thân về tội mua bán trái phép chất ma túy; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Luật sư Nguyễn Văn Duy bào chữa cho bị cáo Văn Phú T đồng ý với tội danh mua bán trái phép chất ma túy mà cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Văn Phú T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, như: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo có ông nội là Văn Phú H được tặng thưởng huy chương chiến thắng hạng nhất. Theo đó, Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn mức án do đại diện Viện kiểm sát đề nghị nêu trên.

Đôi đáp với bị cáo về tội danh, Kiểm sát viên cho rằng: Ngay từ khi bị bắt quả tang bị cáo T đã khai nhận mua ma túy để bán, khoảng hơn hai tháng sau khi bị bắt bị cáo T mới thay đổi lời khai, bị cáo khai mua ma túy để sử dụng. Việc bị cáo T khai mua ma túy để sử dụng là không phù hợp vì khối lượng ma túy bị bắt quả tang là rất lớn gần 800 gam. Quan điểm của Kiểm sát viên là giữ nguyên tội danh đã truy tố đối với bị cáo T.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hòa Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Tại phiên tòa bị cáo Văn Phú T khai nhận về cơ bản thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra về diễn biến hành vi do bị cáo đã thực hiện: Từ lúc bị cáo đi xe moto nhãn hiệu WEVERSX, BKS 88S3-5965 từ tỉnh B đến tỉnh S mua ma túy cho đến khi bị bắt, thu giữ quả tang ma túy tại sườn trái, sườn phải xe mô tô do bị cáo điều khiển.

Việc bị cáo khai mục đích mua ma túy để sử dụng. Hội đồng xét xử thấy rằng: Căn cứ biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang hồi 04 giờ 10 phút ngày 06/12/2018, tại các biên bản ghi lời khai, bản tự khai, biên bản hỏi cung bị can Văn Phú T từ ngày 06/12/2017 đến ngày 17/12/2018, thì bị cáo T đều khai mục đích mua ma túy để bán lại. Mặt khác căn cứ vào biên bản cân xác định

trọng lượng thì khối lượng ma túy thu giữ quả tang là lớn (781,59 gam). Căn cứ vào, kết luận giám định vật chứng, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Ngày 06/12/2017 bị cáo Văn Phú T mua 781,59 gam Methamphetamine mục đích để bán. Methamphetamine nằm trong danh mục II, số thứ tự 67, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/07/2013 của Chính phủ. Hành vi do bị cáo Văn Phú T đã thực hiện cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo mua 881,59 gam Methamphetamine để bán thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Bị cáo Văn Phú T cho rằng bị cáo mua ma túy để sử dụng là không đúng tội danh với lời khai ban đầu và diễn biến hành vi khách quan do bị cáo đã thực hiện.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố Văn Phú T về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo T theo điểm e khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, Hội đồng xét xử thấy rằng: So sánh tội mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, nay là Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 thì hình phạt hai tội bằng nhau. Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 để giải quyết.

Bị cáo Văn Phú T có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi do bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật. Song, do hám lợi bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Tội phạm do bị cáo thực hiện là đặc biệt nghiêm trọng, đã mua bán 781,59 gam Methamphetamine thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, khung hình phạt tù 20 năm, chung thân hoặc tử hình. Hành vi do bị cáo thực hiện xâm hại trực tiếp tới sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh một số tội phạm do đó cần phải xử thật nghiêm.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Trước khi phạm tội bị cáo chưa có tiền sự, đã bị xét xử 01 lần và đã được xóa án tích; bị cáo có ông nội là Văn Phú H được tặng thưởng huy chương chiến thắng hạng nhất. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; do đó ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận. Bị cáo T chưa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nên

không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như ý kiến của luật sư đưa ra.

Qua xem xét khách quan toàn diện vụ án thấy, rằng bị cáo mua khối lượng lớn Methamphetamine (781,59 gam) để bán. Do đó, mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình đề nghị nêu trên là phù hợp. Việc Luật sư bào chữa cho bị cáo Văn Phú T đề nghị xử phạt bị cáo mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị là không có cơ sở.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Văn Phú T phạm tội quả tang chưa được hưởng lợi; hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ của Văn Phú T:

- 7.938 viên ma túy tổng hợp có trọng lượng 781,59 gam; trích gửi giám định 800 viên, trọng lượng 78,49 gam; tổng số viên nén còn lại là: 7138 viên (7096 viên nén màu hồng và 42 viên nén màu xanh) có tổng trọng lượng là: 703,10 gam (bảy trăm linh ba phẩy một gam)". Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tiêu hủy.

- 40 mẫu chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng 39,26 gam được niêm phong trong 01 (một) hộp, một mặt có ghi: "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Văn Phú T. Xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, bên trong có 01 (một) sim viettel. Bị cáo đã sử dụng điện thoại này để liên lạc với người bán trái phép chất ma túy, tuyên phát mại xung công quỹ Nhà nước.

- 01 (một) giấy phép lái xe, 01 (một) giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Văn Phú T. Đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, tuyên trả lại cho bị cáo Văn Phú T.

- 01 (một) đăng ký mô tô, xe máy số 0061794, tên chủ xe: Dương Văn T, địa chỉ: thôn Y - xã T - huyện M - tỉnh V. Số máy FMHW00004168, số khung HOND71J04168. Do chưa làm rõ được, nên tách lưu kho vật chứng công an tỉnh Hòa Bình để tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Bị cáo Văn Phú T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Văn Phú T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều Điều 251; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Văn Phú T tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 06/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tiêu hủy:

+ 01 (một) hộp niêm phong còn nguyên vẹn, một mặt có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu gửi giám định vụ: Văn Phú T - SN 1970. HKTT: Thôn S - xã L - huyện H - tỉnh B; mua bán trái phép chất ma túy, bắt quả tang ngày 06/12/2017 tại thị trấn M - huyện M - tỉnh H. Tổng số viên nén còn lại sau trích mẫu gửi giám định là: 7138 viên (7096 viên nén màu hồng và 42 viên nén màu xanh) có tổng trọng lượng là: 703,10 gam (bảy trăm linh ba phẩy một gam)”. Trên các mép dán có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn đỏ của cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Hòa Bình (*nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét*)

+ 01 (một) hộp niêm phong một mặt có ghi: “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Văn Phú T - SN 1970. HKTT: Thôn S - xã L - huyện H - tỉnh B. Mua bán trái phép chất ma túy, bắt quả tang ngày 06/12/2017 tại thị trấn M - huyện M - tỉnh H. 40 mẫu chất ma túy, loại Methamphetamine. Tổng trọng lượng 39,26 gam”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự và chữ ký của giám định viên Đỗ Thành Công (*nhiều dấu mờ nhòe không rõ nét*).

- Phát mại sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng, số IMEL1: 355145076287782; số IMEL2: 355145076287790. Bên trong có 01 (một) sim viettel.

- Trả lại cho bị cáo Văn Phú T: 01 (một) giấy phép lái xe số: Y8610067 mang tên Văn Phú T; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Văn Phú T, số: 120963331

- Tách lưu kho để tiếp tục điều tra làm rõ: 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0061794, tên chủ xe: Dương Văn T, địa chỉ: thôn Y - xã T - huyện M - tỉnh V. Số máy FMHW00004168, số khung HOND71J04168.

(Chi tiết các vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 39/BB-GNVC ngày 06/9/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình).

3. Về án phí: Bị cáo Văn Phú T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Văn Phú T được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDCC, TANDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- CQĐT Công an tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HB;
- Lưu HS, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Dụ